

Bản án số: 78/2020/HSST
Ngày: 29 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đặng Thị Bích Loan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Ông Nguyễn Xuân Chức**
Bà **Nguyễn Thị Chiêu**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Mơ**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Trần Thị H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn 2, xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị T; Chồng: Cấn Văn T; có 02 con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/09/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Hoàng Thị Hồng V, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn 5, xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Hoàng Văn H và bà Đỗ Thị M; Chồng: Dương Ngọc A; có 02 con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/09/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Lê Thị Hải N, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn TM, xã TĐ, huyện PT, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê Tiến B và bà Lê Thị H; Chồng: Nguyễn Văn Q; có 02 con; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/09/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/09/2020, Công an huyện PT phối H với Công an xã PT phát hiện, bắt quả tang một số đối tượng đang có hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm tại nơi ở của Trần Thị H thuộc thôn 2, xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội.

Các đối tượng bị bắt giữ gồm: Trần Thị H, Lê Thị Hải N, Hoàng Thị Hồng V. Lợi dụng sơ hở trong khi bắt giữ, Cấn Thị H, sinh năm 1984, chỗ ở hiện nay tại thôn 4, xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội đã chạy thoát được.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- Thu trên chiếu bạc: 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài. Số tiền 3.010.000đồng (*ba triệu không trăm mười nghìn đồng*) là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

- Thu trên người những đối tượng bị bắt:

+ Tạm giữ của Lê Thị Hải N: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5s, màu đỏ, số Imei 868683047575992, lắp số sim 0333.007.682 và số tiền 3.800.000đồng (*ba triệu tám trăm nghìn đồng*);

+ Tạm giữ của Hoàng Thị Hồng V : 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu trắng, số Imei 860169040527717, lắp số sim 0365.093.936 và số tiền 5.550.000đ (*năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 09/9/2020, Trần Thị H sử dụng điện thoại di động gọi cho Lê Thị Hải N, hỏi “nay có đi làm không”, N trả lời: “nay nghỉ, con em ốm”, H nói: “Có sang đánh bài không”, tức là rủ đến nhà H đánh bạc, N đồng ý. Sau đó, H nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Hoàng Thị Hồng V rủ đến nhà H đánh bạc, V đồng ý. Khoảng 08 giờ cùng ngày, N đến nhà H thì gặp H đi chợ về, khoảng 05 phút sau thì V đến. Lúc này, H dẫn N và V lên tầng 2 của nhà mình, đi vào phòng bên trái hướng cầu thang đi lên (phòng chơi của các con H). Tại đây, đã có sẵn 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân đã qua sử dụng, H lấy sử dụng làm dụng cụ đánh bạc luôn. H, V, N chơi đánh bạc bằng hình thức

chơi “sâm”. Một lúc sau, V dùng điện thoại di động của mình gọi cho Cấn Thị H rủ đến nhà H đánh bạc, khoảng 30 phút sau thì H1 đến cùng tham gia đánh bạc với H, V, N. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, thì lực lượng Công an huyện PT phối hợp với Công an xã PT phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Lợi dụng sơ hở trong khi bắt giữ, Cấn Thị H đã chạy thoát được.

Cách thức mà các bị cáo đánh bạc như sau: Khi chơi các đối tượng bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho 4 người chơi, mỗi người 10 quân, số còn lại 12 quân bài bỏ xuống chiếu; quy định mức tiền chơi là: sâm: 300.000đồng, cháy: 200.000đồng và quân bài còn chưa đánh hết tính 10.000đ/lá (tức quân bài). Người chơi lên bài và xếp bài theo từng bộ cùng quân bài hoặc bộ dọc từ nhỏ đến lớn nhưng không cần đồng chất đồng màu. Ai thắng thì chia bài và là người được đánh trước, lần lượt những người tiếp theo tính về phía bên tay phải được đánh; người kế tiếp sẽ dùng bộ cùng quân bài hoặc bộ dọc trong bài mình gồm các quân bài lớn hơn để bắt lại. Cứ như thế cho đến khi ai hết bài trước thì người đó thắng, những người còn lại đếm số lá bài trên tay rồi nhân với 10.000đ/lá (quân bài) để trả tiền cho người thắng, ai không đánh được lá bài nào gọi là “cháy” và phải trả cho người thắng 200.000đồng. Ai báo Sâm thì hô “Sâm” và người báo được ưu tiên đánh bài, nếu không ai chặn được thì người báo thắng Sâm, những người chơi còn lại phải trả tiền cho người thắng Sâm mỗi người trả 300.000đồng; nếu ai báo Sâm mà có người khác chặn được thì phải đền Sâm cho người chặn được 900.000đồng, hai người còn lại không phải trả tiền (gọi là đền Sâm). Ai bị bắt cây 2 bằng tứ quý thì phải trả cho người bắt được 200.000đồng. Trong quá trình đánh bạc người chơi thỏa thuận, khi có ai được Sâm sẽ tự bỏ ra chiếu từ 20.000đồng để mua nước uống. Quá trình chơi, V và N mỗi người được 01 ván Sâm nên số tiền bỏ ra chiếu là 40.000đồng, số tiền này để trên chiếu chưa sử dụng vào mục đích gì. Quá trình đánh bạc không có ai thu phế hay phục vụ gì cả, không có ai tham gia đánh bạc khác bỏ về trước.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

- Trần Thị H khai: Tham gia đánh bạc, H sử dụng khoảng 2.000.000đồng, khi lực lượng Công an đến bắt quả tang H đang thua khoảng 500.000đồng, số còn lại vứt bỏ xuống chiếu bạc.

- Lê Thị Hải N khai: Khi đến đánh bạc, N mang theo và sử dụng khoảng 2.300.000đồng để đánh bạc, khi lực lượng Công an đến bắt quả tang N đang thắng khoảng 1.500.000đồng, N vợ toàn bộ số tiền sử dụng để đánh bạc và thắng bạc cất vào trong túi quần đang mặc. Sau đó, bị Công an thu giữ số tiền trên người là 3.800.000đồng.

- Hoàng Thị Hồng V khai: Khi đến đánh bạc, V mang theo khoảng 6.000.000đồng để sử dụng đánh bạc; V lấy trước để ra chiếu 500.000 đồng để đánh bạc, còn lại 5.550.000đồng

vẫn cất trên người, ý định khi nào thua hết số tiền ở trên chiếu bạc thì tiếp tục lấy tiền ra chơi tiếp. Khi lực lượng Công an đến bắt quả tang, V đang thắng khoảng 400.000đồng, nên tiền trên chiếu có khoảng 900.000đồng (là tiền V lấy ra để đánh bạc và tiền thắng bạc).

Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 23/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Trần Thị H, Lê Thị Hải N và Hoàng Thị Hồng V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị H, Lê Thị Hải N và Hoàng Thị Hồng V đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Các bị cáo đều trình bày bản thân đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ân hận về hành vi của mình nên đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội, tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố các bị cáo Trần Thị H, Lê Thị Hải N và Hoàng Thị Hồng V về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo:

+ Trần Thị H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Hoàng Thị Hồng V từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/9/2020.

+ Lê Thị Hải N từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/9/2020

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.360.000đ và 02 chiếc điện thoại di động. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo: Trần Thị H, Hoàng Thị Hồng V, Lê Thị Hải N đều khai: Sáng ngày 09/09/2020, H gọi điện cho N và nhắn tin cho V rủ đến nhà H thuộc Thôn 2, xã PT, huyện PT để đánh bạc, hình thức đánh Sâm được thua bằng tiền. Lúc đầu có H, V, N đánh bạc, sau đó V gọi điện cho Cấn Thị H rủ đến đánh bạc cùng. Khi H, V, N và H1 đang đánh bạc thì bị Công an huyện PT bắt quả tang. Cấn Thị H1 chạy bỏ chạy thoát.

Bị cáo Trần Thị H khai: Sử dụng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt đang thua khoảng 500.000đ, số tiền còn lại vứt bỏ xuống chiếu bạc. Bị cáo Hoàng Thị Hồng V khai: Khi đến đánh bạc mang theo số tiền 6.000.000đ để đánh bạc. Bị cáo Lê Thị Hải N khai: Khi đến đánh bạc, bị cáo mang theo và sử dụng số tiền 2.300.000đồng để đánh bạc.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ ngày 09/09/2020, Trần Thị H, Hoàng Thị Hồng V, Lê Thị Hải N, Cấn Thị H1 đã có hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Sâm” tại nơi ở của Trần Thị H thuộc thôn 2, xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội, thì bị lực lượng Công an huyện PT phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng đánh bạc và sẽ sử dụng đánh bạc là 12.360.000đồng (*mười hai triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Đối với Cấn Thị H1, quá trình điều tra đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 12/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện PT đã ra Quyết định truy nã bị can số 08. Do chưa bắt được bị can, nên ngày 14/11/2020, cơ quan điều tra ra quyết định tách vụ án đối với bị can và quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Cấn Thị H1, khi nào bắt được sẽ phục hồi điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Hành vi tụ tập đánh bạc bằng hình thức đánh “sâm”, sát phạt nhau bằng tiền của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng; các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét trong vụ án, các bị cáo đều là những người lao động thuần túy, tính chất vụ án là đồng phạm giản đơn.

Xét bị cáo Trần Thị H là chủ nhà đồng thời là người khởi xướng việc đánh bạc, H gọi điện thoại cho bị cáo N và nhắn tin cho bị cáo V rủ đến nhà H để đánh bạc, H cũng là người chuẩn bị dụng cụ đánh bạc nên bị cáo có vai trò chính trong vụ án. Lẽ ra, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhưng Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục đối với bị cáo.

+ Bị cáo Hoàng Thị Hồng V sử dụng số tiền 6.000.000đ để tham gia đánh bạc, bị cáo là người gọi điện thoại rủ Cẩn Thị H1 đến nhà H để đánh bạc, nên bị cáo có vai trò cao hơn bị cáo Lê Thị Hải N. Bị cáo Lê Thị Hải N sử dụng số tiền 2.300.000đ để tham gia đánh bạc. Xét bị cáo V và bị cáo N đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét các bị cáo Hoàng Thị Hồng V, Lê Thị Hải N có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Thời gian bị cáo Hoàng Thị Hồng V và Lê Thị Hải N bị bắt tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/09/2020 được quy đổi bằng 30 ngày cải tạo không giam giữ, số ngày này được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo có đơn xin trình bày điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn. Xét các bị cáo đều là người lao động thuần túy, không có khả năng và điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài. Đây là những vật liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5s, màu đỏ, số Imei 868683047575992, lắp số sim 0333.007.682 thu giữ của bị cáo Lê Thị Hải N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu trắng, số Imei 860169040527717, lắp số sim 0365.093.936 thu giữ của bị cáo Hoàng Thị Hồng V. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định 02 chiếc điện thoại này liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền thu trên chiếu bạc và số tiền thu trên người các bị cáo tham gia đánh bạc tổng cộng là 12.360.000đ cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại mà bị cáo Trần Thị H sử dụng để gọi điện cho bị cáo V và bị cáo N đến đánh bạc. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Sau khi gọi điện cho V và N thì điện thoại bị hỏng nên bị cáo mang đi sửa, do không sửa được nên bị cáo đã bỏ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được điện thoại này.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: bị cáo Trần Thị H **09 (Chín)** tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách **18 (Mười tám)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo Hoàng Thị Hồng V, Lê Thị Hải N.

+ Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Thị Hồng V 12 (Mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/9/2020, còn lại phải chấp hành **11 (Mười một)** tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Hải N 09 (Chín)** tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 09/09/2020 đến ngày 18/9/2020, còn lại phải chấp hành **08 (Tám)** tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Thị H cho UBND xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Hoàng Thị Hồng V cho UBND xã PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lê Thị Hải N cho UBND xã TĐ, huyện PT, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi làm việc, nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 12.360.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5s, màu đỏ, số Imei 868683047575992, lắp số sim 0333.007.682; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, màu trắng, số Imei 860169040527717, lắp số sim 0365.093.936. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài. *(Vật chứng do Cơ quan thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2020 giữa Công an huyện PT, Thành phố Hà Nội với Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Số tiền đã nộp vào tài khoản tạm giữ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/11/2020).*

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Trần Thị H, Hoàng Thị Hồng V và Lê Thị Hải N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 334 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện PT;
- CCTHADS huyện PT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Bích Loan

